

Số: 08/2018/QĐST-DSTC

Mường Chà, ngày 16 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy nguyên đơn có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 13/2018/TLST- DS ngày 24 tháng 07 năm 2018 về việc: “ Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: Ông Phùng V H –SN: 1954; Địa chỉ: Tổ dân phố số 07, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Đ B.

\* Bị đơn: Bà Lương T L – SN: 1958; Địa chỉ: Tổ dân phố số 04, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Đ B.

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Mào T S – sinh năm: 1957; Địa chỉ: Tổ dân phố số 07, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Đ B.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Mào T S:* Ông Phùng V H –SN: 1954; Địa chỉ: Tổ dân phố số 07, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Đ B.

- Bà Trần T M – sinh năm: 1923; Địa chỉ: Tổ dân phố số 04, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Đ B.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần T M:* Bà Lương T L – SN: 1958; Địa chỉ: Tổ dân phố số 04, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Đ B.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự:

Đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về án phí: Hoàn trả lại cho ông Phùng V H số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai số AB/2010/00325 ngày 24/07/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

**3.** Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Mường Chà;
- Chi cục THADS huyện Mường Chà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Thu Hằng**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:**

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- UBND phường Nam Thanh, TP ĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Văn Khanh**